

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2020/HS-ST
Ngày: 21 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phí Thị Phương Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Châu Hùng;
2. Ông Nguyễn Trung Hiếu.

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Khang – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh N, sinh ngày 20/6/1989 tại thành phố K – tỉnh An Giang; nơi cư trú: tổ 14, khóm Mỹ Thành, phường Vĩnh Mỹ, thành phố K, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Xê (đã chết) và bà Trần Thị Hạnh, sinh năm 1968; bị cáo là con thứ hai, trong gia đình có 03 anh em; chưa có vợ, con.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 15/9/2017, Tòa án nhân dân thành phố K quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng, về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 13/11/2018, chưa hết thời hiệu.

Bị cáo tại ngoại; áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Huỳnh Phi L, sinh năm 1981, nơi cư trú: tổ 02, khóm Châu Quới 3, phường P, thành phố K, tỉnh An Giang; (vắng mặt).

Người làm chứng:

- Bà Nguyễn Thu T, sinh năm 2001; (vắng mặt).
- Ông Trần Anh S, sinh năm 1985; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 04/5/2020, Nguyễn Thanh N chơi game tại tiệm game bắn cá “L RB” (thuộc khu vực khóm L7, phường P, thành phố K, do Huỳnh Phi L làm chủ); sau khi thua hết 350.000đồng, N tức giận cho rằng máy game có gian lận nên đến máy game thứ nhất, giơ chân đập vỡ tấm kính bảo vệ, gây hư hỏng màn hình máy game, sau đó N bỏ đi; L trình báo Cơ quan Công an.

Vật chứng thu giữ: 01 đĩa DVD, ghi diễn biến Nguyễn Thanh N có hành vi dùng chân đập, gây hư hỏng máy game tại tiệm game bắn cá “L RB”.

Kết luận định giá tài sản số: 106/KL-ĐG ngày 18/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố K, xác định: một màn hình máy game LCD 55inch bị hư hỏng, trị giá thiệt hại 3.000.000đồng; 01 tấm kính dày 04 ly vỡ nhiều mảnh, trị giá thiệt hại 400.000đồng; tổng trị giá tài sản thiệt hại 3.400.000đồng.

Ngày 29/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố K, tỉnh An Giang ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can, lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Thanh N về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Cáo trạng số: 61/CT-VKSCĐ ngày 19/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố bị cáo Nguyễn Thanh N về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gọi chung là Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa,

Bị cáo khai nhận do nhất thời tức giận trong việc thua game và việc nhân viên tiệm game yêu cầu phải trả tiền trước mới nạp điểm vào game nên khi ra về bị cáo dùng chân phải đập vỡ tấm kính bảo vệ, gây hư hỏng màn hình máy game thứ nhất hướng từ ngoài cửa ra vào nhìn vào tại tiệm game “L RB” do Huỳnh Phi L làm chủ. Bị cáo thống nhất với kết luận định giá tài sản.

Trong phát biểu luận tội, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự như nội dung cáo trạng. Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền sự; tuy nhiên, quá trình lượng hình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ: người phạm tội thành khẩn khai báo; thuộc thành phần lao động, học lực thấp được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo nhất thời phạm tội ít nghiêm trọng, tài sản hư hỏng có giá trị thấp, người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường và có đơn yêu cầu miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Quá trình tại ngoại, bị cáo chấp hành tốt các

quyết định, lệnh của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, áp dụng hình phạt tiền cũng đủ sức răn đe và giáo dục đối với bị cáo.

Về hình phạt chính, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 178; Điều 35; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, phạt tiền đối với bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Về hình phạt bổ sung: Vì đã đề nghị áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không đề cập xem xét trong vụ án.

Về xử lý vật chứng, đề nghị tiếp tục lưu hồ sơ vụ án đối với 01 đĩa DVD ghi diễn biến Nguyễn Thanh N có hành vi dùng chân đạp, gây hư hỏng máy game tại tiệm game bắn cá “L RB”.

Bị cáo N không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của Kiểm sát viên. Trong lời nói sau cùng, bị cáo hối hận về hành vi đã thực hiện, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an nhân dân thành phố K; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố K; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[3] Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng bị hại Huỳnh Phi L, những người làm chứng: Nguyễn Thu T, Trần Anh S vắng mặt. Xét những người vắng mặt đã có lời khai trong quá trình điều tra, không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Về nội dung,

[4] Hành vi phạm tội:

Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các nguồn chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra và được thẩm tra tại phiên tòa: Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm do Công an phường P, thành phố K lập ngày 05/5/2020 (BL 01); biên bản về việc xác định hình ảnh ngày 09/6/2020 (BL 61); biên bản về việc xác định tình trạng hư hỏng ngày 06/5/2020 (BL 88); biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường ngày 06/5/2020 (BL 106-113) có căn cứ xác định:

Vào khoảng 22 giờ ngày 04/5/2020, do tức giận trong việc chơi game bị thua và việc nhân viên tiệm game yêu cầu phải trả tiền trước khi nạp điểm vào game nên khi ra về, đi đến máy game thứ nhất gần cửa ra vào, N giơ chân phải đạp vỡ tấm kính bảo vệ, gây hư hỏng màn hình máy game. Thiệt hại được xác định đối với 01 màn hình máy game LCD 55inch là 3.000.000đồng, thiệt hại đối với 01 tấm kính dày 04 ly là 400.000đồng; tổng trị giá tài sản thiệt hại là 3.400.000đồng theo Kết luận định giá trong tố tụng hình sự số 106/KL-ĐG ngày 18/5/2020. Do đó, hành vi của bị cáo N đã thỏa mãn mặt khách quan của tội cố ý làm hư hỏng tài sản.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện; xâm phạm quan hệ về sở hữu tài sản được pháp luật hình sự bảo vệ. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự như nội dung cáo trạng truy tố.

Quyền sở hữu là một trong những quyền cơ bản đối với mọi cá nhân, cơ quan, tổ chức, được pháp luật ghi nhận và bảo vệ bằng chế tài nghiêm khắc nhất đó là hình phạt. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác. Do đó, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xem xét tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; thuộc thành phần lao động, học lực thấp nên có hạn chế trong nhận thức pháp luật. Đồng thời, bị hại có đơn yêu cầu miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tài sản. Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu, chưa có tiền án, có một tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có xem xét áp dụng và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong khi lượng hình.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung như quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập giải quyết trong vụ án.

[8] Xử lý vật chứng: 01 đĩa DVD ghi hình ảnh Nguyễn Thanh N có hành vi dùng chân đạp, gây hư hỏng máy game tại tiệm game bắn cá “L RB” do ông Huỳnh Phi L giao nộp. Đây là nguồn chứng cứ chứng minh tội phạm và người phạm tội, xét tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Thanh N phạm tội: “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh N số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) nộp vào ngân sách Nhà nước.

Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD ghi hình ảnh Nguyễn Thanh N có hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản.

Căn cứ Điều 135, 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh N phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Nguyễn Thanh N có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của bị hại Huỳnh Phi L vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Châu Đốc (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS TP. Châu Đốc (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phí Thị Phương Nhung